

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Mua sắm dịch vụ thuê máy photocopy duy trì hoạt động thường xuyên tại VTTP năm 2026
- Tên gói thầu: Thuê máy photocopy
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm thực hiện:
 - + Phần 1: Site Hồ Chí Minh: các đơn vị trực thuộc VNPT TP.Hồ Chí Minh tại TP.Hồ Chí Minh cũ (địa giới TP. Hồ Chí Minh trước khi sáp nhập);
 - + Phần 2: Site Bình Dương: các đơn vị trực thuộc VNPT TP.Hồ Chí Minh tại Bình Dương cũ (địa giới Bình Dương trước khi sáp nhập).
- Quy mô: Mua sắm dịch vụ theo bảng sau:

Số phần	Nội dung dịch vụ	Đơn vị tính	Thời gian thuê (tháng)	Số lượng mua sắm	Số lượng tùy chọn mua thêm
Phần 1: Site Hồ Chí Minh	Thuê máy photocopy loại 1	máy/tháng	12	1	
	Thuê máy photocopy loại 2	máy/tháng	12	64	19
	Thuê máy photocopy loại 3	máy/tháng	12	17	5
	Số lượng bản chụp vượt định mức	bản		310.000	
Phần 2: Site Bình Dương	Thuê máy photocopy loại 2	máy/tháng	12	16	4
	Thuê máy photocopy loại 3	máy/tháng	12	4	1
	Số lượng bản chụp vượt định mức	bản		80.000	

(Đơn giá máy/tháng = đơn giá chào thầu trong Mẫu số 11B Chương IV / 12)

2. Mục tiêu công việc:

- Kịp thời đáp ứng nhu cầu duy trì hoạt động thường xuyên tại VTTP năm 2026.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

a. Yêu cầu về dịch vụ:

STT	Chỉ tiêu	Thông số kỹ thuật máy Photocopy		
		Loại 1 (cấu hình cao)	Loại 2 (cấu hình trung bình)	Loại 3 (cấu hình thấp)
1	Chức năng của máy			
1.1	Loại máy	Máy Photocopy kỹ thuật số		
1.2	Chức năng	Tối thiểu COPY (sao chụp), IN (qua mạng), SCAN (màu)		
1.3	Bộ nạp & đảo 2 mặt bản gốc	Có sẵn		

STT	Chỉ tiêu	Thông số kỹ thuật máy Photocopy		
		Loại 1 (cấu hình cao)	Loại 2 (cấu hình trung bình)	Loại 3 (cấu hình thấp)
1.4	Chức năng đảo 2 mặt bản sao	Có sẵn		
1.5	Khổ giấy sao chụp tối đa	A3		
1.6	Tốc độ sao chụp/in	≥ 70 bản/phút	≥ 50 bản/phút	≥ 35 bản/phút
1.7	Màn hình điều khiển	Cảm ứng		
1.8	Khay giấy vào	Tối thiểu 2 khay × 550 tờ		
1.9	Khay giấy tay	Tối thiểu 100 tờ		
1.10	Thời gian in bản đầu tiên	≤ 3.5 giây	≤ 3.5 giây	≤ 4.5 giây
1.11	Thu nhỏ / phóng to	25% – 400%, bước tăng 1%		
1.12	Sao chụp liên tục tối đa	≥ 999 tờ		
1.13	Độ phân giải copy tối đa	≥ 600 dpi		
1.14	Độ phân giải in tối đa	≥ 600 × 600 dpi		
1.15	Định lượng giấy (tối thiểu)	Khay thường: 60 – 216g/m ² ; Khay tay: 52 – 220g/m ²		
1.16	Bộ nhớ	≥ 1.5 GB	≥ 1GB	≥ 1GB
1.17	Ổ đĩa lưu trữ	≥ 128GB	≥ 128GB	≥ 128GB
2	Chức năng IN			
2.1	Ngôn ngữ in	Tiêu chuẩn PDF Direct, PCL5e, PCL6		
2.2	Giao tiếp (tiêu chuẩn)	Tối thiểu 10Base-T Ethernet / 100Base-TX Ethernet		
2.3	Giao tiếp (tùy chọn)	IEEE 1284, Wireless LAN (IEEE 802.11 a/b/g/n/ac)		
2.4	Giao thức mạng	TCP/IP (IPv4, IPv6)		
3	Chức năng SCAN			
3.1	Tốc độ scan tối đa (ở độ phân giải 200 dpi)	Màu: ≥50 ipm Trắng đen: ≥ 80 ipm	Màu: ≥ 30 ipm Trắng đen: ≥ 60 ipm	Màu: ≥ 30 ipm Trắng đen: ≥ 60 ipm
3.2	Độ phân giải scan tối đa	≥ 600 dpi		
3.3	Phương pháp nén	Tối thiểu MH, MR, MMR, JBIG		
3.4	Định dạng tập tin	Tối thiểu TIFF, JPEG, PDF		
3.5	Scan trực tiếp đến email	Hỗ trợ tối thiểu SMTP (Mail Server), TCP/IP, POP3, FTP		
3.6	Scan trực tiếp đến thư mục	Folder, HDD		
4	Nguồn điện sử dụng	220 VAC/50Hz		
5	Chứng minh đáp ứng	Đơn vị cung cấp tài liệu kỹ thuật của thiết bị để chứng minh đáp ứng		

b. Yêu cầu về sự linh hoạt:

Căn cứ theo nhu cầu thực tế tại từng thời điểm, Chủ đầu tư có thể tăng/giảm số lượng dịch vụ và giảm thời gian thuê dịch vụ nhưng trên cơ sở hai bên cùng kiểm soát, đảm bảo tổng giá trị sử dụng không vượt tổng giá trị hợp đồng.

Hướng dẫn nhà thầu tuyên bố đáp ứng bằng yêu cầu và đánh giá kỹ thuật:

* Tuyên bố đáp ứng: Đối với mỗi yêu cầu của từng danh mục, nhà thầu chỉ được tuyên bố là “Đáp ứng hoàn toàn” hoặc “Không đáp ứng”.

“Đáp ứng hoàn toàn”: Nhà thầu đáp ứng hoàn toàn yêu cầu.

“Không đáp ứng”: nhà thầu không đáp ứng một phần hay hoàn toàn yêu cầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận (theo quy định chi tiết tại nội dung yêu cầu số 2 mục 3 Chương III của E-HSMT);
2. Kế hoạch công tác (theo quy định chi tiết tại nội dung yêu cầu số 3 mục 3 Chương III của E-HSMT).

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: Không.